

**THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM<sup>1</sup> 2025**  
**(Hình thức đào tạo: Chính quy<sup>2</sup>)**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở đào tạo**

- Tiếng Việt: Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang
- Tiếng Anh: Hau Giang Community College.

**2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: D64**

**3. Địa chỉ các trụ sở** (trụ sở chính, trụ sở cùng tỉnh/TP trực thuộc Trung ương và phân hiệu)

- + Trụ sở chính: Đường 19/8, ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
- + Địa điểm đào tạo 1: Đường 19/8, ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang;
- + Địa điểm đào tạo 2: số 3567, đường Hùng Vương, khu vực 4, phường Hiệp Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu giang.

**4. Địa chỉ trang thông tin điện tử**

Website: hgcc.edu.vn

Email: hgcc@hgcc.edu.vn

**5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0916.05.42.42 / 038.569.4440**

**6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh:** Website: <https://hgcc.edu.vn/news.php?id=1Jv062NIY0641Kx070PK413>

**7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo<sup>3</sup>:** Website: <https://hgcc.edu.vn/>

**II. TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

**1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

<sup>1</sup> Thông tin tối thiểu, các CSĐT bổ sung các thông tin khác của CSĐT (nếu cần).

<sup>2</sup> Chính quy/vừa làm vừa học (liên thông, đã có một văn bằng...); cập nhật theo kế hoạch tuyển sinh bảo đảm quy định về công bố thông tin tuyển sinh.

<sup>3</sup> Theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công khai các thông tin về Hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

**1.1. Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:**

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

**1.2. Đối tượng dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:**

a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại điều 9 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non và Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.

**2. Mô tả phương thức tuyển sinh<sup>4</sup>**

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non và Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang tuyển sinh theo 02 phương thức.

- Phương thức 1 (Mã 405): Tuyển sinh dựa trên kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia và thi năng khiếu.

- Phương thức 2 (Mã 406): Tuyển sinh dựa vào tổ hợp các môn học của học bạ lớp 12 và thi năng khiếu.

**3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh**

**3.1 Ngưỡng đầu vào**

Cơ sở đào tạo áp dụng chung một ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào cho ngành Giáo dục Mầm non (mã ngành 51140201), không phân biệt tổ hợp hay phương thức xét tuyển:

Phương thức 405: Thí sinh phải đạt ngưỡng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo

---

<sup>4</sup> Phân biệt trình độ đại học và cao đẳng.

công bố hằng năm cho trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Phương thức 406: Thí sinh có Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) hoặc điểm xét tốt nghiệp từ 6,5 trở lên, theo đúng quy định tại Điều 9 Quy chế tuyển sinh hiện hành.

### **3.2 Điểm trúng tuyển và quy đổi tương đương**

- Tổ hợp xét tuyển áp dụng:

M00: Ngữ văn, Toán, Năng khiếu

M02: Toán, KHXH, Năng khiếu

M03: Ngữ văn, KHXH, Năng khiếu

M04: Toán, KHTN, Năng khiếu

- Nguyên tắc quy đổi điểm xét tuyển:

Mỗi tổ hợp gồm 3 môn, trong đó môn Năng khiếu (Đọc diễn cảm hoặc Kể chuyện và Hát) do trường tổ chức thi trực tiếp, tính thang điểm 10.

- Các môn còn lại trong tổ hợp (Toán, Ngữ văn, KHXH, KHTN) được lấy từ:

+ Kết quả thi tốt nghiệp THPT (405), hoặc

+ Điểm học bạ lớp 12 (406): dùng điểm trung bình cả năm của từng môn.

- Quy đổi tương đương giữa hai phương thức:

+ Qua thống kê, phân tích dữ liệu tuyển sinh các năm trước, điểm xét tuyển theo phương thức 406 cao hơn trung bình khoảng 1 điểm so với phương thức 405.

+ Do đó, để bảo đảm công bằng: Điểm xét tuyển của thí sinh theo phương thức 406 sẽ được trừ 1 điểm trước khi xếp hạng chung cùng thí sinh phương thức 405.

+ Công thức quy đổi điểm xét tuyển (quy chuẩn) như sau:

**Điểm quy đổi = Điểm xét tuyển (thang 30) – 1 (phương thức 406)**

**Phương thức 405 giữ nguyên điểm xét.**

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Trường xét tuyển bình đẳng giữa hai phương thức trên cùng danh sách, không phân chia chỉ tiêu theo phương thức hay tổ hợp.

+ Điểm trúng tuyển cuối cùng được xác định dựa trên điểm quy đổi, không phân biệt nguồn gốc điểm.

- Minh bạch và trách nhiệm giải trình:

Quy tắc quy đổi này được công bố công khai trên trang tuyển sinh của trường và trong đề án tuyển sinh.

Trường chịu trách nhiệm giải trình đầy đủ với Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như xã hội về căn cứ xác định quy đổi và điểm trúng tuyển.

#### 4. Chỉ tiêu tuyển sinh

| TT | Mã xét tuyển | Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển | Mã ngành, nhóm ngành <sup>5</sup> | Tên ngành, nhóm ngành <sup>6</sup> | Chỉ tiêu | Phương thức tuyển sinh                                                                                                                                                                                              | Ghi chú                       |
|----|--------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1. | 51140201     | Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên        | 51140201                          | Ngành CD Giáo dục Mầm non          | 40       | <div>- Phương thức 1: 405: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT Quốc gia và thi năng khiếu</div> <div>- Phương thức 2: 406: Xét tuyển dựa vào tổ hợp các môn học của học bạ lớp 12 và thi năng khiếu</div> | Tổ hợp xét tuyển theo mục 3.2 |

#### 5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

##### 5.1. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

- Trường thực hiện lấy điểm xét tuyển từ cao xuống đến hết chỉ tiêu của ngành. Trong trường hợp có nhiều thí sinh đồng điểm tại mức điểm trúng tuyển cuối cùng, cơ sở đào tạo áp dụng các điều kiện phụ theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Thứ tự nguyện vọng: thí sinh có nguyện vọng cao hơn sẽ được ưu tiên xét trúng tuyển trước.

+ Điểm thi năng khiếu cao hơn (áp dụng chung cho cả hai phương thức).

+ Tổng điểm hai môn văn hóa trong tổ hợp xét tuyển cao hơn.

Nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét bổ sung phương án phù hợp, bảo đảm công bằng và minh bạch.

##### 5.2. Điểm cộng

- Thí sinh được cộng điểm ưu tiên theo quy định tại Điều 7 của Quy chế tuyển sinh hiện hành:

+ Ưu tiên theo khu vực: KV1: +0,75 điểm; KV2-NT: +0,5 điểm; KV2: +0,25 điểm;

---

<sup>5,6</sup> Theo danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

KV3: không cộng điểm

+ Ưu tiên theo đối tượng chính sách: Nhóm đối tượng 01–04 (UT1): +2,0 điểm;  
Nhóm đối tượng 05–07 (UT2): +1,0 điểm

- Nguyên tắc áp dụng:

+ Thí sinh thuộc nhiều diện ưu tiên chỉ được hưởng mức cộng cao nhất.

+ Điểm ưu tiên được tính trên thang điểm 30, theo đúng quy định và được cộng trực tiếp vào điểm xét tuyển sau khi quy đổi.

### 5.3. Tiêu chí phân ngành, chương trình đào tạo

Trường hiện chỉ đào tạo một ngành duy nhất: Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng. Do đó, không thực hiện phân ngành hay chương trình đào tạo sau khi trúng tuyển. Tất cả thí sinh trúng tuyển sẽ được học cùng một chương trình đào tạo thống nhất theo chuẩn đầu ra và khung chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

### 5.4. Các thông tin khác

- Mã trường: D64

- Mã ngành: 51140201 – Giáo dục Mầm non

- Thi năng khiếu: Thí sinh bắt buộc phải tham gia thi năng khiếu (Đọc diễn cảm hoặc kể chuyện và Hát) tại trường.

- Điều kiện trúng tuyển: Thí sinh phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định hiện hành (tương ứng với phương thức xét tuyển). Đồng thời môn năng khiếu  $\geq 5$  điểm; môn văn hóa  $> 0$  điểm.

### 6. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển.

Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, thi năng khiếu và công khai kết quả trúng tuyển thực hiện theo Quyết định 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/05/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025.

| Đợt xét tuyển | Phương thức tuyển sinh | Thời gian nhận hồ sơ                                       | Thời gian thi năng khiếu | Thời gian công bố kết quả trúng tuyển |
|---------------|------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------------------|
| Đợt 1         | Phương thức 1          | Thực hiện theo Công văn số 2457/BGDĐT-GDĐH ngày 19/05/2025 | Trước ngày 20/7/2025     | 22/08/2025                            |

|               |                  |                                                         |            |            |
|---------------|------------------|---------------------------------------------------------|------------|------------|
|               | Phương thức 2    | Từ ngày thông báo đến<br>17 giờ 00 ngày<br>10/7/2025    |            |            |
| Đợt bổ sung 1 | Phương thức 1, 2 | Từ ngày<br>01/09/2025 -<br>17 giờ 00 ngày<br>30/09/2025 | 10/10/2025 | 17/10/2025 |
| Đợt bổ sung 2 | Phương thức 1, 2 | Từ ngày<br>20/10/2025 -<br>17 giờ 00 ngày<br>11/12/2025 | 13/12/2025 | 20/12/2025 |

Trước mỗi đợt thi năng khiếu, Nhà trường sẽ thông báo trực tiếp cho thí sinh.

### **Hình thức nhận đăng ký xét tuyển, thi tuyển năng khiếu**

- Nộp trực tiếp tại Bộ phận Tư vấn tuyển sinh;
- Gửi bảo đảm qua đường bưu điện, theo địa chỉ: Bộ phận tư vấn tuyển sinh, phòng Quản lý đào tạo, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang, đường 19/8 Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**Lưu ý:** Sau khi nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển, thí sinh được quyền nộp bổ sung đối tượng ưu tiên trước ngày cuối cùng của từng đợt xét tuyển.

### **7. Chính sách ưu tiên**

Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

Thực hiện theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non và Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển**

- Áp dụng định mức như sau:
  - + Lệ phí đăng ký xét tuyển: 30.000 đồng/hồ sơ.
  - + Lệ phí đăng ký dự thi năng khiếu: 300.000 đồng/hồ sơ (bao gồm tất cả các môn năng khiếu).
- Hình thức nộp lệ phí đăng ký xét tuyển, đăng ký dự thi năng khiếu: Thí sinh nộp trực tiếp tại Bộ phận tư vấn tuyển sinh.

## 9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh

Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi thí sinh: Tổ chức tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, phản ánh liên quan đến công tác tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật và bảo đảm quyền lợi chính đáng của thí sinh trong các trường hợp phát sinh rủi ro như sai sót thông tin xét tuyển, nhầm lẫn về điểm số, điều kiện trúng tuyển...

Trách nhiệm xử lý sai sót tuyển sinh: Trong trường hợp có sai sót trong quá trình tuyển sinh dẫn đến việc thí sinh bị chuyển đến hoặc chuyển đi, cơ sở đào tạo có trách nhiệm chủ động phối hợp với các bên liên quan để xác minh và xử lý kịp thời, bảo đảm công bằng và quyền lợi cho thí sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cam kết hỗ trợ thí sinh: Tư vấn, hướng dẫn chi tiết cho thí sinh trong toàn bộ quá trình tuyển sinh; cung cấp thông tin rõ ràng, minh bạch về điều kiện xét tuyển, thủ tục nhập học, cũng như chế độ học bổng, hỗ trợ học tập sau khi trúng tuyển.

## 10. Các nội dung khác

### 10.1 Thông tin hỗ trợ để giải đáp thắc mắc của thí sinh

| STT | Họ và tên          | Chức vụ                         | Điện thoại   | Email              |
|-----|--------------------|---------------------------------|--------------|--------------------|
| 1   | Nguyễn Phúc An Tim | P. Trưởng phòng Quản lý đào tạo | 038.569.4440 | npatim@hgcc.edu.vn |
| 2   | Trần Thu Đình      | Giảng viên                      | 0982.545.743 | ttdinh@hgcc.edu.vn |

### 10.2 Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (Có mẫu tại trang web: [www.hgcc.edu.vn](http://www.hgcc.edu.vn));
- Lý lịch học sinh, sinh viên (Có mẫu in sẵn)
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025 hoặc bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THPT đối với những thí sinh đã tốt nghiệp các năm trước (bản sao có thị thực và bản chính để đối chiếu);
- Phiếu điểm thi tốt nghiệp THPT đối với những thí sinh tốt nghiệp năm 2025 (Bản chính);
- Học bạ THPT (bản sao có thị thực và bản chính để đối chiếu);
- Giấy căn cước công dân (bản sao y có thị thực);
- Giấy khai sinh (bản sao có mộc đỏ)
- Giấy xác nhận thông tin về cư trú (Bản chính).

### 10.3 Hồ sơ đăng ký dự thi năng khiếu

- 01 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ nhận thông báo kết quả thi năng khiếu: Số nhà, tên đường, khu phố/ấp, phường/xã, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố, Số điện thoại cá nhân để

liên lạc khi cần thiết;

- 02 ảnh 3x4 (ảnh chụp không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau ảnh;

- Phiếu đăng ký dự thi năng khiếu. Thí sinh nhận trực tiếp tại Bộ phận tư vấn tuyển sinh.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

| T<br>T | Mã xét<br>tuyển | Tên<br>chương<br>trình,<br>ngành,<br>nhóm<br>ngành<br>xét<br>tuyển | Mã ngành,<br>nhóm<br>ngành | Tên<br>ngành,<br>nhóm<br>ngành | Phương<br>thức tuyển<br>sinh                                                                           | Năm 2024<br>(Ví dụ: 2024 nếu tuyển sinh<br>năm 2025) |                |                                                 | Năm 2023<br>(Ví dụ: 2023 nếu tuyển<br>sinh năm 2025) |                   |                                                 | Ghi<br>chú |
|--------|-----------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------|------------|
|        |                 |                                                                    |                            |                                |                                                                                                        | Chi<br>tiêu                                          | Số nhập<br>học | Điểm<br>trúng<br>tuyển/T<br>hang<br>điểm<br>xét | Chi<br>tiêu                                          | Số<br>nhập<br>học | Điểm<br>trúng<br>tuyển/T<br>hang<br>điểm<br>xét |            |
| 1      | 51140201        | Khoa<br>học giáo<br>dục và<br>đào tạo<br>giáo<br>viên              | 51140201                   | Giáo<br>dục<br>Mầm<br>non      | 405: Xét<br>tuyển dựa<br>vào kết quả<br>thi tốt<br>nghiep<br>THPT<br>Quốc gia và<br>thi năng<br>khiếu. | 20                                                   | 20             | 17                                              | 20                                                   | 19                | 17                                              |            |
|        |                 |                                                                    |                            |                                | 406: Xét<br>tuyển dựa<br>vào tổ hợp<br>các môn<br>học của học<br>bạ lớp 12<br>và thi năng<br>khiếu.    | 20                                                   | 20             | 18                                              | 20                                                   | 21                | 18                                              |            |
|        | Tổng            |                                                                    |                            |                                |                                                                                                        | 40                                                   | 40             |                                                 | 40                                                   | 40                |                                                 |            |

**Cán bộ tuyển sinh**  
(Ghi rõ họ tên: Nguyễn Phúc An Tim,  
số điện thoại liên hệ: 038.569.4440,  
địa chỉ Email: npatim@hgcc.edu.vn)

Hậu Giang, ngày      tháng      năm  
**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Nguyễn Hữu Văn**